

Rhynchostylis Blume 1825

Trên thế giới có 4 giống, Việt Nam có 3.

1. ***Rhynchostylis coelestis*** (Rchb. f.) Rchb. f. ex Veitch 1891.

Đồng danh: *Saccolabium coeleste* Rchb.f. 1885; *Vanda pseudo-coerulescens* Guillaumin 1830.



Ảnh: Nguyễn Minh Đức



Ảnh: Nguyễn Minh Đức

Tên Việt: Cờ lao (PHH), Ngọc điểm hải âu (TH).

Mô tả: Phong lan nhỏ, thân đơn cao 20-30 phân, lá mọc hai bên. Chùm hoa lên thẳng cao 15-20 phân, hoa 15-20 chiếc cánh dày, to 2 phân, nở vào mùa Hạ-Thu.

Nơi mọc: Lâm Đồng, Lộc Ninh, Sông Bé.

2. ***Rhynchostylis gigantea*** [Lindley] Ridley 1896

Đồng danh: *Anota gigantea* (Lindl.) Fukuy. 1944; *Gastrochilus giganteus* (Lindl.) Kuntze 1891; *Rhynchostylis gigantea* subsp. *violacea* (Lindl.) Christenson 1985; *Saccolabium albolineatum* Teijsm. & Binn. 1864; **Saccolabium giganteum* Lindley 1833.



Ảnh: Chu Xuân Cảnh



Ảnh: Vũ Xuân Thực



Ảnh: Trần Ngọc Mạnh



Ảnh: Nguyễn Minh Đức

Tên Việt: Ngọc điểm đai châu.

Mô tả: Phong lan, thân đơn cao 7-80 phân, lá to bản dài 30-40 phân, rộng 4-7 phân. Chùm hoa dài 20-40 phân, hoa 40-60 chiếc, to 2.5 phân, có nhiều màu, thơm, nở vào mùa Xuân.

Nơi mọc: Tây Nguyên, Lâm Đồng, Đồng Nai.

3. *Rhynchostylis retusa* [L.] Blume 1825

Đồng danh: *Rhynchostylis guttata* Rchb.f 1854; *Rhynchostylis violacea* Rchb.f. 1854; *Sarcanthus guttatus* Lindl. 1831.



Ảnh: Bùi Xuân Đáng



Ảnh: Hà Khắc Hiểu

Tên Việt: Đuôi cáo (PHH), Ngọc điểm đuôi cáo (TH), Ngọc điểm vĩ hồ (Lê Trung Tín).

Mô tả: Phong lan thân đơn, cao 2-40 phân, lá dày và cứng, dài 30-40 phân, rộng 3-5 phân. Chùm hoa rủ xuống dài 30-60 phân, hoa nhỏ dày và nhiều, to 1.5-2 phân, nở vào mùa Đông-Xuân.

Nơi mọc: Sơn La, Nghĩa Lộ, Yên Bái, Hòa Bình, Phong Nha, Quảng Bình, Tây Nguyên, Lâm Đồng.